TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KT** **TỈNH KT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2025/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KT, TỈNH KT

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Ngọc và ông A Brứk
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Tô Quang Đô – Thư ký TAND thành phố Kt, tỉnh Kt.
- ***Đại diện Viện kiểm sát*** nhân dân thành phố Kt, tỉnh Kt tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy An – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kt, tỉnh Kt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

A Kh, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1999 tại tỉnh Kt; nơi cư trú: Thôn Kt Kơ Pơng, phường Thl, thành phố Kt, tỉnh Kt; nghề nghiệp: Làm nông; học vấn: 8/12; dân tộc: Ba Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Kh1, sinh năm 1970 và bà Y H, sinh năm 1974; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 03.

Tiền án: Tại Bản án số 70 ngày 15/6/2020, Tòa án nhân dân thành phố Kt xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Ngày 09/6/2024 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 59 ngày 22/8/2017, TAND thành phố Kt xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*". Ngày 22/8/2019 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích (Lần phạm tội này A Kh là người chưa thành niên nên không bị coi là có án tích).
- Ngày 09/01/2018, Công an phường Thl, thành phố Kt xử phạt 750.000 đồng về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", đã nộp phạt và được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Ông Phạm Th T, sinh năm 1969, trú tại: Số 34 Nguyễn Công Trứ, phường Th N, thành phố Kt, tỉnh Kt, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/12/2024, tại nhà thuê của bị cáo A Kh (bị cáo thuê nhà của ông Phạm Th T), địa chỉ thôn Kt Kơ Pơng, phường Thl, thành phố Kt, tỉnh Kt, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Kt tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản thu giữ các đồ vật, tài sản do A Kh tự nguyện giao nộp, gồm: 06 bì ni lông trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 cân tiểu ly màu trắng; 01 ống nhựa trong suốt; 01 ống nhựa màu trắng vàng; 01 điện thoại di động OPPO màu đen và một số bì ni lông trong suốt (không đếm cụ thể).

A Kh khai nhận: 06 bì ni lông trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của bị cáo mua của người nam thanh niên tên Leo (không rõ nhân thân lai lịch) mang đến nhà thuê bán cho bị cáo với giá 1.000.000 đồng vào khoảng 17 giờ ngày 15/12/2024. A Kh lấy một ít ma túy sử dụng, số còn lại A Kh chia thành 07 gói nhỏ cất giấu bên trong mũ bảo hiểm rồi treo trên tường trong nhà nhằm mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ ngày 17/12/2024, tại nhà A Kh bán 01 gói ma túy trị giá 200.000 đồng cho người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Cân tiểu ly, ống hút nhựa và một số bì ni long, là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng và mua bán ma túy; điện thoại di động OPPO bị cáo không dùng vào việc mua bán ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 502/KL-KTHS, ngày 21/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kt, kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng trong 06 bì ni lông thu của bị cáo A Kh là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng: 9,404 gam (sau giám định còn 9,365 gam).

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKSTPKT ngày 14 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt truy tố A Kh về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo A Kh từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và nộp lại số tiền 200.000 đồng thu lợi bất chính bán từ việc ma túy mà có, để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung:

[1] *Xét hành vi bị truy tố*: Có cơ sở khẳng định, khoảng 17 giờ ngày 15/12/2024 tại nhà thuê của bị cáo A Kh, địa chỉ thôn Kt Kơ Pơng, phường Thl, thành phố Kt, tỉnh Kt, bị cáo mua 01 gói ma túy Methamphetamine trị giá 1.000.000 đồng, bị cáo lấy một ít sử dụng, số còn lại chia thành 07 gói nhỏ cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ ngày 17/12/2024 tại nhà A Kh bán 01 gói ma túy trị giá 200.000 đồng cho người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Khối lượng ma túy còn lại: 9,404 gam.

Hành vi mua và bán trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; ngoài ra bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích lại phạm tội rất nghiêm trọng, nên bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung tặng nặng quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 BLHS. Do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng luật.

[2] *Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của hai bị cáo*:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm Luật phòng chống ma túy, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm an toàn công cộng và trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân*:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị kết án về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] *Hình phạt*: Sau khi xem xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; xét thực trạng tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Kt hiện nay. Cần xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo nghề nghiệp làm nông, không có tài sản, không có điều kiện chấp hành hình phạt bổ sung, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Xử lý vật chứng*:

- 9,365 gam ma tuý Methamphetamine (*số ma túy còn lại sau giám định*); 01 cân tiểu ly, 01 mũ bảo hiểm, 02 ống hút nhựa và một số bì ni lông. Tất cả các

vật chứng này là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành, là công cụ phạm tội, là vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động OPPO của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Căn cứ Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo.

[7] *Biện pháp tư pháp*: Khoản tiền 200.000 đồng mà bị cáo có được từ việc thu lợi bất chính bán ma túy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, buộc bị cáo nộp lại 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[8] *Các vấn đề khác*:

- Công an thành phố Kt Quyết định xử phạt hành chính 2.000.000 đồng đối với A Kh về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* là đúng luật.

- Bị cáo khai mua ma túy của đối tượng tên Leo và bán ma túy cho một người đàn ông. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

- Ông Tùng chủ nhà không biết bị cáo tàng trữ ma túy tại nhà mình nên anh không có lỗi.

[9] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo A Kh phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. *Về hình phạt*:

2.1. Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **A Kh**: **09** (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày **17/12/2024**).

2.3. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho hai bị cáo.

3. *Xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các vật chứng được xử lý như sau:

3.1. Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ **9,365** (*chín phẩy ba trăm sáu mươi lăm*) gam ma túy Methamphetamine (*Số ma túy còn lại sau giám định*) được đựng trong 01 (*một*) bì ni lông, 06 (sáu) bì ni lông trong suốt; 01 (*một*) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định, tất cả được niêm phong trong 01 (*một*) phong bì mặt trước có nội dung "**CÔNG AN TỈNH KT PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 502/KL-KTHS**", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **"*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KT"** và các chữ ký ghi tên những người tham gia niêm phong tại mép dán;

+ 01 (*một*) mũ bảo hiểm màu trắng sữa, có lưỡi trai màu đen

+ 01 (*một*) cân tiểu ly màu trắng;

+ 01 (*một*) ống nhựa trong suốt, được vót nhọn một đầu, một đầu được hàn kín;

+ 01 (*một*) ống nhựa màu trắng vàng, được vót nhọn một đầu, một đầu được hàn kín;

+ Nhiều bì ni lông trong suốt, không kiểm đếm số lượng;

3.2. Trả lại cho bị cáo A Kh: **01** (*một*) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu "OPPO", đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy. Được niêm phong trong 01 (*một*) phong bì mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KT PHÒNG CẢNH SÁT ĐTTP VỀ MA TÚY", ký hiệu "ĐT"; mặt sau được dán kín, có chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong và các hình dấu tròn của Công an phường Thl, thành phố Kt, tỉnh Kt.

Các vật chứng nêu trên (tại tiểu các mục 3.1, 3.2) có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kt.

4. *Biện pháp tư pháp*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015.

Buộc bị cáo A Kh phải nộp lại **200.000** (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

5. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo A Kh phải chịu **200.000** (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/5/2025). Người liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ Bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kt;
- VKSND tỉnh Kt;
- VKSND Tp. Kt;
- Cq CSĐT Công an tỉnh Kt;
- Chi cục THADS Tp. Kt;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo; người liên quan;
- L- u HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoài